

Số: 134/2019/QĐST-HNGĐ

H, ngày 23 tháng 4 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 4 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 251/2019/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đặng Thị Thu H ; sinh năm: 1982

Nơi cư trú: CHCC 1904 - A1 - CT2, KĐT thành phố giao lưu, Tdp Hoàng 20, phường C, quận B, thành phố H.

Bị đơn: Anh Vũ Đình P ; sinh năm: 1979

Nơi cư trú: Tổ 60C khu 4B phường C, thành phố H, tỉnh Q.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chuyển quyền nuôi con chung Vũ Hà M sinh ngày 30/7/2005 cho chị Đặng Thị Thu H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi. Anh Vũ Đình P cấp dưỡng nuôi con 50.000.000 đ (Năm mươi triệu đồng)/năm. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 5 năm 2019 đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Anh Vũ Đình P có quyền thăm và chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về án phí: Chị Đặng Thị Thu H tự nguyện nộp toàn bộ án phí 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Trả lại chị H 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000878 ngày 12/4/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố H. Anh Vũ Đình P phải nộp

150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí về nghĩa vụ cấp dưỡng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ọc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Văn Đ